

Số: /KH-UBND

Cẩm Tân, ngày 02 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH**Kiểm tra an toàn thực phẩm trên địa bàn xã năm 2025**

Thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Kế hoạch số 259/KHUBND ngày 30/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Kết luận số 624-KL/TU ngày 04/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 31/12/2024 của UBND huyện Cẩm Thủy về Kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện năm 2025; UBND xã Cẩm Tân ban hành Kế hoạch kiểm tra an toàn thực phẩm (ATTP) trên địa bàn xã năm 2025, gồm những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về ATTP, việc thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ về ATTP.

- Đánh giá thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật về ATTP; đề xuất với cơ quan có thẩm quyền các biện pháp khắc phục, tháo gỡ, nhằm nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về ATTP của các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, kém chất lượng, không đảm bảo an toàn; hạn chế các vụ ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm, góp phần thực hiện tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra phải thực hiện khách quan, nghiêm túc, tiết kiệm, hiệu quả, đúng nội dung, tiến độ.

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, không gây khó khăn, phiền hà, làm cản trở hoạt động bình thường của cơ sở được kiểm tra.

- Tăng cường công tác phối hợp kiểm tra liên ngành, tránh chồng chéo, trùng lặp, bỏ sót đối tượng; kịp thời phát hiện các phương thức, thủ đoạn mới trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn, không đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường trách nhiệm trong việc phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật về ATTP của các đoàn kiểm tra, giám sát từ xã đến thôn; mọi hành vi vi phạm pháp luật về ATTP được phát hiện phải được xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng quy định.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Kiểm tra về ATTP tại các cơ sở thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân, Tháng hành động vì ATTP, Tết Trung thu năm 2025

2.1. Đối tượng, phạm vi và thời gian kiểm tra:

a) Kiểm tra trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025:

- Đối tượng kiểm tra:

+ Các cơ sở thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của cấp xã, tập trung kiểm tra các thực phẩm được người dân sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán (rượu, bia, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản, các sản phẩm thực phẩm khác) và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Phạm vi kiểm tra: Trên địa bàn xã (chi tiết theo Phụ lục số 01).

- Thời gian kiểm tra: Quý I năm 2025.

b) Kiểm tra trong dịp Tháng hành động vì ATTP:

- Đối tượng kiểm tra: Các cơ sở thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của cấp xã. Tập trung kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao gây mất ATTP (rau, củ, quả, thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản, các sản phẩm thực phẩm khác) và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Phạm vi kiểm tra: Trên địa bàn xã (chi tiết theo Phụ lục số 02).

- Thời gian kiểm tra: Từ ngày 15 tháng 4 đến ngày 15 tháng 5 năm 2025.

c) Kiểm tra trong dịp Tết Trung thu:

- Đối tượng kiểm tra: Các cơ sở thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của cấp xã. Tập trung kiểm tra các thực phẩm được người dân sử dụng nhiều trong dịp Tết Trung thu (bánh, kẹo, nước giải khát, thịt, các sản phẩm từ thịt, rau, củ, quả, các sản phẩm thực phẩm khác) và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Phạm vi kiểm tra: Trên địa bàn xã (chi tiết theo Phụ lục số 03).

- Thời gian kiểm tra: Dự kiến trong tháng 9, tháng 10 năm 2025.

2.2. Nội dung kiểm tra:

a) Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP).

- Giấy cam kết bảo đảm ATTP (đối với cơ sở thuộc diện phải ký cam kết).

- Kiểm tra kiến thức về ATTP của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Hồ sơ tự công bố, hồ sơ tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm đang sản xuất, kinh doanh.

- Nhãn sản phẩm thực phẩm.

- Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo.

- Hồ sơ theo dõi về chất lượng sản phẩm và phiếu kiểm nghiệm định kỳ đối với các sản phẩm thực phẩm.

- Điều kiện bảo đảm ATTP về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, con người của cơ sở thực phẩm; thực hành ATTP.

- Quy trình chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm.

- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, hương liệu thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm.

- Nguồn nước dùng để sản xuất thực phẩm.

- Xét nghiệm nhanh và lấy mẫu gửi đi kiểm nghiệm khi cần thiết.

- Các nội dung khác có liên quan.

b) Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP); kiểm tra kiến thức về ATTP đối với chủ cơ sở, người trực tiếp chế biến, phục vụ ăn uống và các hồ sơ khác có liên quan.

- Điều kiện bảo đảm ATTP về trang thiết bị, dụng cụ, con người của cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; thực hành ATTP.

- Quy trình chế biến, bảo quản thực phẩm.

- Hồ sơ kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn.

- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, hương liệu thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm; giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ đối với các sản phẩm của các cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ, sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.

- Nguồn nước dùng cho chế biến thực phẩm.

- Xét nghiệm nhanh và lấy mẫu gửi đi kiểm nghiệm khi cần thiết.

- Các nội dung khác có liên quan.

2.3. Tổ chức thực hiện:

a) Thành lập Đoàn kiểm tra: Giao Công chức Địa chính nông nghiệp chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể, các thôn thành lập Đoàn kiểm tra trong mỗi đợt.

b) Phương pháp và quy trình kiểm tra:

- Nghe đại diện cơ sở báo cáo việc chấp hành các quy định bảo đảm ATTP.

- Thu thập hồ sơ, tài liệu liên quan.

- Kiểm tra các điều kiện bảo đảm ATTP.

- Xét nghiệm nhanh và lấy mẫu và gửi mẫu kiểm nghiệm khi cần thiết.

- Lập biên bản kiểm tra, hồ sơ xử lý vi phạm (nếu có).

- Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra.

3. Kiểm tra đột xuất

Công chức Địa chính nông nghiệp tham mưu cho Chủ tịch UBND xã thành lập đoàn kiểm tra đột xuất tại các cơ sở thực phẩm trong các trường hợp sau:

- + Khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng về ATTP do tổ chức, công dân phản ánh hoặc cơ quan quản lý chuyên ngành về ATTP đề nghị kiểm tra liên ngành đột xuất.

+ Theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

4. Lấy mẫu, kiểm nghiệm mẫu

Trong quá trình kiểm tra tại các cơ sở thực phẩm, căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất ATTP tại nơi được kiểm tra, Trưởng đoàn kiểm tra quyết định việc thực hiện test nhanh tại hiện trường, lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm mẫu thực phẩm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí kiểm tra, mua mẫu, kiểm nghiệm mẫu của đoàn kiểm tra cấp xã do UBND cấp xã chi trả; việc sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

IV. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

- Căn cứ Kế hoạch này của UBND các ban ngành đoàn thể của xã, các Tổ giám sát cộng đồng về ATTP tổ chức tuyên truyền đến đoàn viên, hội viên, các hộ sản xuất, kinh doanh, kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn xã nắm được mục đích, yêu cầu, ý nghĩa của công tác kiểm tra, từ đó hạn chế các vụ ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm, góp phần thực hiện tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

- Giao công chức Địa chính nông nghiệp tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra; tham mưu cho Trưởng Ban chỉ đạo xã, Chủ tịch UBND xã khen thưởng, phê bình, xử lý theo quy định đối với các cơ sở được kiểm tra.

- Căn cứ danh sách cơ sở dự kiến được kiểm tra trong năm 2025 của đoàn kiểm tra, các Tổ giám sát cộng đồng về ATTP thường xuyên cập nhật cơ sở nếu có sự thay đổi đề nghị các Tổ thông tin kịp thời để điều chỉnh, bổ sung danh sách kiểm tra trong các đợt.

1. Trách nhiệm của Đoàn kiểm tra:

- Tuân thủ trình tự, đối tượng, nội dung, phạm vi, thời gian kiểm tra theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt và theo quy định của pháp luật; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ sở được kiểm tra; không được sách nhiễu, gây phiền hà cho cơ sở được kiểm tra.

- Đoàn kiểm tra thông báo lịch kiểm tra cụ thể cho cơ sở thực phẩm được kiểm tra.

- Trong quá trình kiểm tra, nếu phát hiện cơ sở thực phẩm có vi phạm về an toàn thực phẩm thì xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển hồ sơ cho các cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính hoặc khởi tố hình sự theo quy định.

- Trưởng đoàn kiểm tra lập biên bản kiểm tra theo quy định và chịu trách nhiệm về các kết luận kiểm tra của Đoàn; Trưởng đoàn quyết định kiểm nghiệm nhanh tại hiện trường hoặc lấy mẫu thực phẩm tại cơ sở thực phẩm chuyển về các đơn vị kiểm nghiệm khi cần thiết.

2. Trách nhiệm của cơ sở thực phẩm được kiểm tra:

- Chủ cơ sở trực tiếp hoặc cử người đại diện hợp pháp để làm việc với

Đoàn kiểm tra. Cung cấp hồ sơ tài liệu về VSATTP có liên quan đến nội dung kiểm tra và giải trình các nội dung theo yêu cầu của Đoàn.

- Thực hiện kết luận kiểm tra, chấp hành các quyết định của Đoàn kiểm tra.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra về vệ sinh ATTP trên địa bàn xã năm 2025, đề nghị các Tổ giám sát ATTP, các ban ngành đoàn thể, công chức chuyên môn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND xã, Trưởng Ban chỉ đạo xã để xem xét giải quyết và chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Điều phối VSATTP huyện (b/c);
- TT ĐU, TT HĐND xã (b/c);
- CT, PCT UBND xã (b/c);
- Thành viên BCD xã;
- Các tổ GSCĐ thôn;
- Lưu: VT, NN.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Thị Hợp